



Taro® Ultra 20

Dầu động cơ thấp tốc

Bảng dữ liệu sản phẩm



Ưu điểm

Bảo vệ động cơ

Đảm bảo sự bảo vệ chống lại hiện tượng mài mòn quá mức xy-lanh và xéc-măng, nhờ đó kéo dài tuổi thọ động cơ.

Làm sạch động cơ

Chống dính kẹt xéc-măng, giảm thiểu sự hình thành cặn rắn pít-tông và toàn bộ khu vực xả của buồng đốt.

Ổn định trong lưu kho

Ổn định tại nhiệt độ phòng và trong suốt giai đoạn lưu kho dài.

Tương thích

Tương thích với các loại dầu xy-lanh phổ biến trên thương mại hàng hải quốc tế.

Ứng dụng

Taro® Ultra 20 được khuyến nghị để bôi trơn xy-lanh động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt liên tục sử dụng nhiên liệu lưu huỳnh thấp (<0.1%S), vận hành trong mọi điều kiện và tải trọng, bao gồm các động cơ hoạt động liên tục trong các khu vực Khu vực kiểm soát phát thải (ECA). Vận hành với nhiên liệu lưu huỳnh thấp (<0.1%S) yêu cầu giảm lượng kiểm đưa vào xy-lanh.

Taro® Ultra 20 được lên công thức nhắm đến MAN Energy Solution và Winterthur Gas & Diesel (Wärtsilä) để sử dụng trong các thiết kế động cơ thế hệ mới nhất, bao gồm động cơ nhiên liệu kép WINGD hoạt động bằng nhiên liệu khí. Taro® Ultra 20 nên được sử dụng tuân thủ theo các hướng dẫn và khuyến nghị của nhà chế tạo động cơ.

Tiêu chuẩn hiệu năng

Taro® Ultra 20 được chấp thuận bởi:

- MAN Energy Solutions – Chờ phê duyệt
- Winterthur Gas & Diesel (tên cũ Wärtsilä Thụy Sĩ) – Thư không phản đối (NOL)

Đặc tính sản phẩm:

• Taro® Ultra 20 là dầu động cơ xy-lanh chỉ số kiềm (TBN) 20, được lên công thức để bôi trơn động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt thế hệ mới sử dụng nhiên liệu hàm lượng lưu huỳnh thấp (<0.1%S), vận hành trong mọi điều kiện và tải trọng, bao gồm các động cơ hoạt động liên tục trong các khu vực Khu vực kiểm soát phát thải (ECA) và sử dụng nhiên liệu LNG.

• Taro® Ultra 20 được pha từ dầu gốc tinh chế và các phụ gia được tuyển chọn cẩn trọng để đem đến sự bảo vệ chống mài mòn xéc-măng và xy-lanh xuất sắc, làm sạch pít-tông tuyệt vời cho động cơ thấp tốc 2 kỳ có pa-tanh bàn trượt.



Taro® Ultra 20

Dầu động cơ thấp tốc

Bảng dữ liệu sản phẩm

Thông số kỹ thuật

TARO® ULTRA 20 CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH	
Cấp độ nhớt SAE	50
Mã sản phẩm	560016
Chỉ số kiểm, D2896, mg KOH/g	40
Tỉ trọng tại 15 °C, kg/l	0.90
Điểm rót chảy, °C	-12
Điểm chớp cháy, °C	≥180
Độ nhớt động học, mm ² /s ở 100°C	19

2007

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Phiếu An toàn Hóa chất (MSDS) và Tài liệu hướng dẫn an toàn cho sản phẩm Caltex. Khách hàng nên tham khảo các tài liệu này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và thải bỏ dầu nhớt. Để có Phiếu MSDS hãy vào trang web:

www.chevronlubricants.com.

Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng sản phẩm đúng với các ứng dụng đã chỉ định.

Phát hành bởi:

Chevron Lubricants

- Châu Á Thái Bình Dương